

Số: /KH-MNTC

Tự Cường, ngày 30 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THU – CHI CÁC KHOẢN
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ nghị định số 81/2021 /NĐ – CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ giáo dục&ĐT Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố; Hướng dẫn số 146/SGDĐT - TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định các danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024-2025:

Xét điều kiện thực tế của nhà trường, Trường mầm non Tự Cường xây dựng kế hoạch các khoản thu - chi năm học 2024-2025 như sau:

STT	Khoản/danh mục thu	Định mức thu (1 trẻ/tháng)	TỔNG THU - DỰ KIẾN CHI (Dự kiến thu 370 cháu)	
I/ THEO QUY ĐỊNH (Hỗ trợ theo Nghị quyết 54/2019 của HĐND thành phố)				
1	Học phí : Thu theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024	NT: 70 cháu x 92.000đ/trẻ/tháng x 9 tháng MG:300 cháu x 85.000đ/trẻ/tháng x 9 tháng	Dự thu : 370 cháu :286700 000đ	
			- 40% cải cách tiền lương	114 680 000
			- 60% chi thường xuyên	172 020 000
			Cộng chi	286 700 000

II/ THU THEO THỎA THUẬN				
1	Đồ dùng ăn ngủ, vệ sinh Thu theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	270 cháu x 200.000đ/trẻ / năm 100 cháu x 360.000/năm	Dự kiến tổng thu 370 cháu: 90 000 000đ	
			- Mua giấy vệ sinh, vôi, nước tẩy rửa, xà phòng giặt, nước rửa tay, dầu rửa bát...(Có kế hoạch chi tiết kèm theo)	42 000 000
			- Mua bổ sung chăn, đệm, ga, chiếu, khăn lau, chổi quét nhà, chổi quét nước, cây lau nhà..... (Có kế hoạch chi tiết kèm theo)	48 000 000
			Cộng chi	90 000 000
2	Quản lý ngoài giờ hành chính (Đầu giờ) Thu theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	370 cháu x 220.000 /trẻ/ tháng x 9 tháng	Dự kiến tổng thu: 732 600 000đ	
			- Chi quản lý ngoài giờ hành chính cho giáo viên, nhân viên	586 080 000
			- Chi quản lý ngoài giờ hành chính cho công tác quản lý	131 868 000
			- Nộp thuế	14 652 000
			Cộng chi	732 600 000
3	Tiền làm thêm ngày thứ 7 (40.000đ/buổi) Thu theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	150 cháu x 4 buổi x 40.000 buổi/tháng/trẻ x 9 tháng	Dự kiến tổng thu : 216 000 000đ	
			- Chi cho giáo viên, nhân viên	172 800 000
			- Chi cho công tác quản lý	38 880 000
			- Nộp thuế	4 320 000
			Cộng chi	216 000 000
4	Tiền hỗ trợ người nấu ăn, người chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý (Thu theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023)	370 cháu x 100.000đ / tháng x 9 tháng	Dự kiến tổng thu : 333 000 000đ	
			- Chi nộp thuế	6 660 000
			- Chi lương và BH theo mã vùng cho cô nuôi	148 500 000
			- Chi cho công tác quản lý	59 940 000
			- Chi công trực trưa cho cô nuôi	117 900 000
			Cộng chi	333 000 000

5	Tiền ăn và chất đốt	Thu 23.500/ ngày / trẻ trong đó tiền ăn 22.000đ, tiền chất đốt 1500đ/ngày/trẻ.
III/ KHOẢN THU TỰ NGUYỆN		
1	Kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ trẻ em	Trích 30% kinh phí hoạt động của lớp. Mức vận động kinh phí hoạt động của lớp thu đủ bù chi cho các hoạt động của trẻ trên từng nhóm lớp đảm bảo đủ cho thăm hỏi, mua quà ngày lễ, tết, thưởng các hội thi, cuối năm, quà cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn cho bản thân học sinh.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Chi

54,000.00

333 000 000